



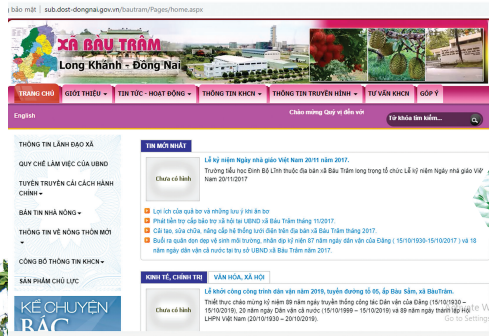
KIẾN THỨC KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ NÔNG THÔN MỚI



SỐ 11/2019

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

1597, Phạm Văn Thuận, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa; Email: docisti@dost-dongnai.gov.vn; Website: www.dost-dongnai.gov.vn



Trong số này

- 2** Cuối tháng 11/2019 sẽ tổ chức lễ công bố tỉnh Đồng Nai hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới
- 3** Điều chỉnh một số nội dung Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà phê 4C
- 4** Ruồi đục trái xoài
- 7** Nông dân Đồng Nai với giải nhất cuộc thi "Sáng tạo trong tầm tay"
- 10** Xã Lâm San: Huy động sức dân cùng xây dựng nông thôn mới
- 15** Xã An Phước: Phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm 2019



Kinh Biểu



CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

CUỐI THÁNG 11/2019 SẼ TỔ CHỨC LỄ CÔNG BỐ TỈNH ĐỒNG NAI HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Ngày 31-10, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Chánh đã chủ trì cuộc họp với các sở, ban, ngành rà soát công tác chuẩn bị cho buổi lễ công bố tỉnh Đồng Nai hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (NTM) và tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

Theo đó, ngoài nội dung công bố tỉnh Đồng Nai hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, tại buổi lễ còn có các nội dung quan trọng khác như: Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020, triển khai nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025, định hướng năm 2030; Báo cáo thành tích, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng NTM...

Dự kiến, buổi lễ sẽ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với UBND tỉnh Đồng Nai tổ chức vào cuối tháng 11, tại Trung tâm Hội nghị và Tổ chức sự kiện tỉnh.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trao tặng Huân chương Độc lập hạng Ba của Chủ tịch nước cho tỉnh Đồng Nai và Bằng công nhận tỉnh Đồng Nai hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới năm 2019.

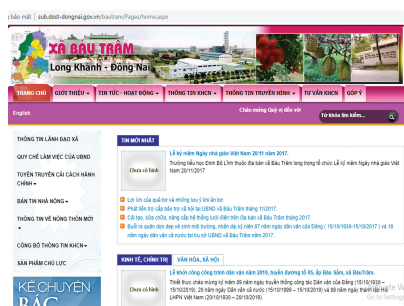
Ảnh: Thống Nhất - TTXVN

Đồng Nai là một trong những tỉnh đầu tiên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2019 trong cả nước. Đến nay, toàn tỉnh có 133/133 xã đạt chuẩn NTM, trong

đó có 31 xã đạt chuẩn NTM nâng cao theo bộ tiêu chí của tỉnh; 11/11 đơn vị hành chính cấp huyện, thành phố đạt chuẩn NTM.

Lê Minh

Công nhận xã Bàu Trâm đạt tiêu chí 8.2 trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao



Trang thông tin điện tử xã Bàu Trâm, TP.Long Khánh.

Ngày 22/10/2019, Sở Khoa học và Công nghệ có Văn bản số 1860/SKHCN-THKC gửi Phòng Kinh tế TP.Long Khánh về việc thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí 8.2 của xã Bàu Trâm, thành phố Long Khánh.

Theo đó, sau khi xem xét hồ sơ minh chứng kèm theo và phối hợp với Phòng Kinh tế TP. Long Khánh thẩm định thực tế, Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành thẩm định và công nhận kết quả: “Xã Bàu Trâm của thành phố Long Khánh đạt tiêu chí 8.2” trong Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Nai.

Tiêu chí 8.2 trong Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Nai quy định: “Xã có hoạt động cung cấp thông tin khoa học công nghệ thông qua Trang thông tin điện tử của địa phương đạt hiệu quả”.

T.Cảnh



CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

QUY ĐỊNH PHÂN CẤP THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT HỖ TRỢ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Vừa qua, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 42/QĐ-UBND quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Theo đó, thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết của UBND tỉnh phê duyệt các dự án hoặc kế hoạch liên kết trong các trường hợp sau đây: Có tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước từ 07 tỷ đồng trở lên; Dự án triển khai trên địa bàn 2 huyện trở lên; Thực hiện đầu tư hạ tầng phục vụ liên kết; Thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ cao. Quyết định cũng quy định, UBND cấp huyện có thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết các dự án hoặc kế hoạch liên kết không thuộc các trường hợp trên; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận hồ sơ, xem xét,



Đến nay trên địa bàn tỉnh đã có 16 chuỗi liên kết được UBND tỉnh phê duyệt.

tổ chức thẩm định đối với dự án hoặc kế hoạch liên kết tham mưu UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ liên kết theo phân cấp;

Được biết, thực hiện chính sách

khuyến khích phát triển hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hiện trên địa bàn tỉnh đã có 16 chuỗi liên kết được UBND tỉnh phê duyệt với 12 doanh nghiệp và 16 HTX tham gia liên kết. Theo Kế hoạch số 9823/KH-UBND về việc triển khai thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, mục tiêu trong năm 2019 sẽ xây dựng mới 35 chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn 7 huyện và TP.Long Khánh. Đến năm 2020, tiếp tục giữ vững và tăng chất lượng các dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời xây dựng mới 17 chuỗi trên địa bàn 7 huyện và TP.Long Khánh.

Lê Minh

Điều chỉnh một số nội dung Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà phê 4C

Ngày 30/10/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3418/QĐ-UBND về việc điều chỉnh một số nội dung Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 01/11/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà phê 4C trên địa bàn các huyện: Cẩm Mỹ, Xuân Lộc, Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Theo đó, UBND tỉnh quyết định điều chỉnh tên dự án: Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà phê 4C trên địa (Xem tiếp trang 6)



Nông dân xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ đưa vào trồng các giống cà phê mới có năng suất và chất lượng cao hơn.



PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Có nhiều loài ruồi đục trái, trong đó phổ biến nhất là *B. dorsalis*, *B. coresta*, *B. cucurbitae*.

Thiệt hại

Ruồi đục trái là dịch hại quan trọng ở vùng ôn đới, cận nhiệt đới và nhiệt đới. Nhiều vùng trồng xoài ở Việt Nam, ruồi gây hại nghiêm trọng. Ruồi thích đẻ trứng trên trái chín, nhưng cũng đẻ cả trên trái còn xanh. Vỏ trái nơi ruồi đục có màu đen, mềm, ứa nhựa hấp dẫn côn trùng, nấm bệnh đến đẻ trứng, gây hại khiến trái bị biến màu, thối.

Trái bị ruồi đục có thể rụng trước khi chín hoặc tiếp tục neo trên cây. Nếu trái còn trên cây, giá trị thương phẩm giảm do thịt trái bị thối. Ruồi đục trái không chỉ làm giảm năng suất và chất lượng, mà còn khiến xoài không xuất khẩu được vì ruồi là đối tượng kiểm dịch hàng đầu của nhiều nước trên thế giới.

Đặc tính sinh học

Ruồi (thành trùng) dài khoảng 6 - 9mm, sải cánh dài khoảng 8 - 12mm, có màu nâu vàng với các vạch đen trên bụng. Ruồi cái to hơn ruồi đực và có kim đẻ trứng dài, nhọn ở cuối bụng. Ruồi sau khi nở 3 - 4 ngày sẽ bắt cặp và đẻ trứng. Ruồi cái thích đẻ trứng trên trái chín. Một con có thể đẻ 150 - 400 trứng.

Khi đẻ, ruồi dùng kim đẻ trứng chích qua da trái nơi tiếp giáp giữa vỏ và thịt trái và đẻ vào từng chùm trứng. Trứng dài trung bình 1,0 - 1,5mm, hai đầu nhọn, hơi cong, trứng mới đẻ có màu trắng, sau chuyển vàng và nở sau 1 - 3 ngày.

Ấu trùng (dòi) mới nở có màu vàng nhạt, đục vào thịt trái, ấu trùng càng lớn, càng đục sâu vào trong làm trái bị hư, thối và ứa nước

Ruồi đục trái xoài

Ruồi đục trái xoài (Oriental fruit fly) có tên khoa học là *Bactrocera dorsalis* (Hendel), thuộc họ Trypetidae, bộ hai cánh (Diptera). Ruồi đục trái là côn trùng đa thực, gây hại hơn 30 loại cây ăn trái và rau cải.



Ruồi đục trái.

ra ngoài. Giai đoạn ấu trùng xảy ra bên trong trái, kéo dài khoảng 8 - 10 ngày, qua 2 lần lột xác (3 tuổi) trước khi co mình búng ra khỏi trái để hóa nhộng trong đất.

Giai đoạn nhộng xảy ra ở lớp đất sâu khoảng 1 - 5cm, kéo dài 7 - 10 ngày, sau đó thành trùng (ruồi) vũ hóa, bay thoát khỏi mặt đất tiếp tục một chu kỳ mới. Vòng đời ruồi đục khoảng 20 - 30 ngày.

Phòng trị

Thu hoạch sớm khi trái vừa chín để tránh ruồi gây hại và lây nhiễm.

Không trồng xen ổi, đu đủ, cam quýt, nhãn... trong vườn xoài.

Bao trái: Khi xoài to độ quả trứng gà nên bao trái, ngoài việc ngừa ruồi đục trái, bao trái còn giúp phòng bệnh thán thư, thối đáy trái, sâu đục hạt... Tuy bao trái tốn công sức, thời gian, nhưng tiết

kiệm chi phí và làm vỏ trái có màu đẹp, hấp dẫn hơn.

Thuốc thảo mộc: Dùng cây é tía/húng quế đâm nhỏ, treo lên cây để dẫn dụ ruồi sau đó phun thuốc trừ sâu.

Vệ sinh đồng ruộng: Thu nhặt và tiêu hủy (đốt hoặc chôn) trái xoài rụng xuống đất cũng như còn sót lại trên cây sau khi thu hoạch vì đó là nơi lưu tồn ruồi.

Bẫy dẫn dụ: Dùng trái chuối chín, cam, dứa... trộn với thuốc trừ sâu (Sec Saigon 5, 10EC, Sherzol EC) để dẫn dụ và diệt ruồi. Đặt 30 - 100 bẫy/1 ha vườn.

Phun thuốc hóa học: Có thể phun thuốc Roninda 100SL hay phun dầu khoáng SK Enspray 99EC (0,2%). Nên phun làm 2 lần trong giai đoạn cho trái, lưu ý thời gian cách ly in trên nhãn.

MV (Nguồn: nongnghiep.vn)



PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG BỆNH VI BÀO TỬ TRÙNG TRÊN TÔM NUÔI NƯỚC LỢ

Theo báo cáo của các địa phương và các cơ sở nuôi tôm, trong thời gian gần đây đã xuất hiện hiện tượng tôm bị còi cọc, chậm lớn; nhiều trường hợp tôm bị kết hợp bệnh phân trắng, hoại tử gan tụy cấp tính gây thiệt hại lớn về kinh tế của người nuôi tôm.

Cục Thú y và cơ quan chuyên môn tại các địa phương đã tổ chức giám sát chủ động, lấy mẫu xét nghiệm xác định nguyên nhân gây hiện tượng tôm bị còi cọc, chậm lớn là do Vi bào tử trùng *Enterocytozoon hepatopenaei* (EHP) và vi-rút *Monodon baculovirus* (MBV). Trong đó EHP được xác định là nguyên nhân chính; kết hợp với một số bệnh nguy hiểm khác làm chết nhiều tôm.

Hiện nay, thế giới chưa có thuốc điều trị bệnh do EHP. Vì vậy, việc phòng, chống bệnh do EHP chủ yếu dựa vào việc áp dụng nghiêm

ngặt các biện pháp kỹ thuật trong quản lý ao nuôi (quản lý con giống, thức ăn, môi trường nuôi, quy trình nuôi,...).

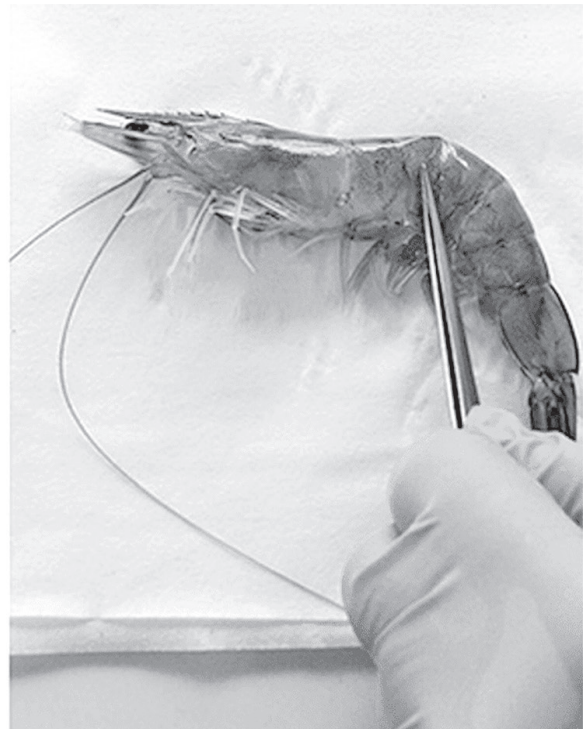
Để chủ động phòng, chống hiệu quả bệnh do EHP và các bệnh nguy hiểm khác trên tôm nuôi nước lợ, các cơ sở nuôi tôm cần thực hiện một số biện pháp sau:

- *Xử lý ao sau mỗi vụ nuôi*: Toàn bộ bùn đáy ao, chất thải trong quá trình nuôi phải được thu gom, đưa ra ngoài khu vực nuôi để phơi khô. Đáy ao đất sau mỗi vụ nuôi phải được phơi khô nứt chân chim (đối với ao không nhiễm phèn) trước khi thực hiện cải tạo đáy ao cho vụ

nuôi tiếp theo. Đối với ao phủ bạt, rửa sạch bằng nước ngọt, phơi khô và khử trùng bằng nước vôi hoặc hóa chất.

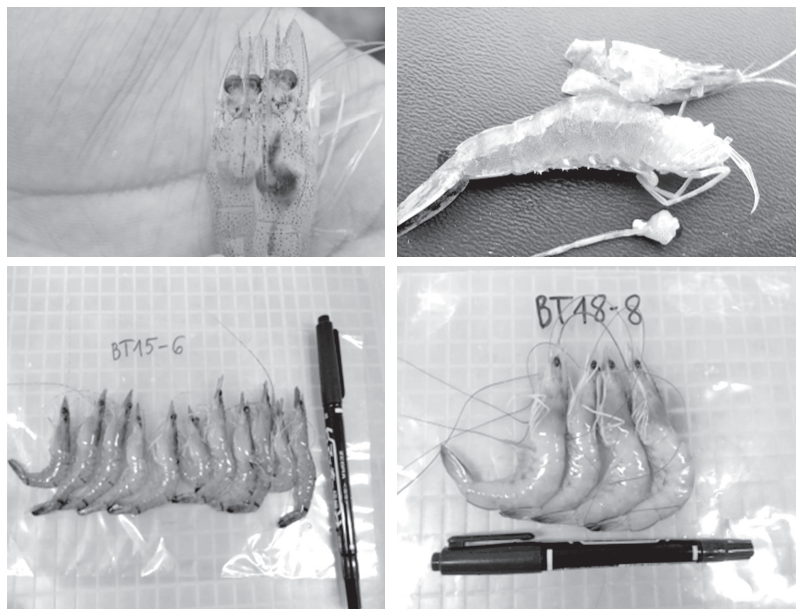
- *Cải tạo đáy ao*: sử dụng vôi bột (CaO) rắc đều một lớp dưới đáy ao, sau đó cho nước vào ngâm, duy trì độ pH khoảng 11-12 (để tiêu diệt EHP còn sót lại trong đáy ao) trong khoảng 5 ngày trước khi điều chỉnh lại pH ao nuôi cho phù hợp với hướng dẫn kỹ thuật nuôi tôm.

- *Xử lý nước ao nuôi*: Các cơ sở thực hiện lấy nước qua hệ thống túi lọc để loại bỏ một số loài trung gian truyền bệnh cũng như ngăn



Người nuôi nên xét nghiệm tôm giống về EHP trước khi thả nuôi.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC



Tôm nhiễm EHP có kích cỡ không đều, bị óp vò.

chặn các loài thủy sản khác xâm nhập vào cơ sở. Nước trong ao xử lý hoặc ao chứa lắng phải được khử trùng bằng Chlorine nồng độ từ 15-30ppm hoặc bằng các hóa chất khác tương đương.

- *Con giống*: Chọn con giống khỏe mạnh, đã được kiểm dịch và có thực hiện xét nghiệm đảm bảo không nhiễm EHP cũng như các tác nhân gây bệnh nguy hiểm khác để thả nuôi.

- *Thức ăn cho tôm nuôi*: Trong quá trình nuôi, không sử dụng thức ăn tươi sống không có nguồn gốc rõ ràng. Thức ăn phải được xét nghiệm bệnh do EHP trước khi sử dụng.

- *Quản lý*: Áp dụng các biện pháp an toàn sinh học để quản lý ao tôm như: hạn chế cho người lạ vào khu vực nuôi; thực hiện khử trùng dụng cụ ngay sau khi sử dụng; nguồn nước nuôi (thay mới hoặc bổ sung vào ao nuôi) phải được khử trùng; bờ ao phải được quây lưới chắn giáp xác và có biện pháp xua đuổi chim cò tự nhiên; cơ sở nuôi tuyệt đối không thực hiện san thưa tôm từ ao bệnh sang ao khác trong toàn bộ quá trình nuôi để tránh làm lây nhiễm bệnh từ ao này sang ao khác.

- Khi phát hiện tôm chết bất thường hoặc có biểu hiện chậm lớn khoảng 25 ngày sau thả nuôi, chủ cơ sở thực hiện khai báo với thú y cơ sở, cơ quan thú y của địa phương để được kiểm tra xác định nguyên nhân và hướng dẫn thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

- Xử lý ổ dịch phải đảm bảo toàn bộ dụng cụ, phương tiện chứa đựng, vận chuyển, bể nuôi,.. được khử trùng bằng chất sát trùng và phương pháp phù hợp; Nước trong ao bệnh phải được xử lý bằng Chlorine nồng độ 30ppm, ngâm trong 7 ngày trước khi xả ra ngoài môi trường; Các chất cặn bã, bùn đáy ao,.. trong quá trình nuôi phải được thu gom và xử lý tại khu vực riêng.

M.Vương (Nguồn: khuyennongvn.gov.vn)

Điều chỉnh một số nội dung Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà phê 4C

(tiếp theo trang 3)

bàn các huyện: Cẩm Mỹ, Xuân Lộc, Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thành Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà phê 4C trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ và Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Điều chỉnh địa chỉ thực hiện dự án theo Quyết định số 3418/QĐ-UBND tại các xã: Xuân Quế, Xuân Tây (huyện Cẩm Mỹ); xã Phú Lộc (huyện Tân Phú). Quy mô dự án thực hiện trên diện tích 300,65 ha, cụ thể: huyện Cẩm Mỹ là 81,85 ha (xã Xuân Tây 31,3 ha; xã Xuân Quế 50,55 ha); huyện Tân Phú là 218,8 ha.

UBND tỉnh cũng quyết định bãi bỏ các nội dung triển khai dự án trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

Được biết, ngày 01/11/2015, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3443/QĐ-UBND phê duyệt Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ cà phê 4C trên địa bàn các huyện Cẩm Mỹ, Xuân Lộc và Tân Phú do Tổng Công ty Tín Nghĩa chủ đầu tư dự án thực hiện. Quy mô của dự án trên diện tích 620 ha, với 578 hộ tham gia.

Thanh Cảnh





NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG

Cuộc thi do Cục Công tác phía Nam (Bộ Khoa học và Công nghệ) phối hợp với các Sở Khoa học và công nghệ vùng Đông Nam Bộ tổ chức. Với tính tiện dụng, hiệu quả phục vụ cho các khâu gieo hạt - bón phân, đây xứng đáng là người bạn đồng hành của người làm nông nghiệp.

Sáng chế “Máy gieo hạt và bón phân phục vụ sản xuất nông nghiệp” của anh Nguyễn Văn Anh mạnh mẽ ý tưởng từ chính thực tế cuộc sống làm nông nghiệp của người nông dân. Anh Nguyễn Văn Anh nhớ lại, vào khoảng bắt đầu mùa mưa năm 2006, khi đó, anh và gia đình đang sinh sống và công tác tại huyện Chư Sê (Gia Lai), hàng ngày chứng kiến các em nhỏ trong độ tuổi đến trường phải nghỉ học ở nhà phụ gia đình gieo hạt cho kịp mùa vụ, anh không khỏi băn khoăn, trăn trở. Việc nghiên cứu một chiếc máy có thể phụ người dân gieo hạt nhanh, tiết kiệm công lao động bắt đầu từ đó. Ý tưởng là vậy, nhưng khi bắt tay vào làm mới thấy không ít những khó khăn, qua nhiều lần thay đi, đổi lại, mãi đến năm 2013, khi chuyển về huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai sinh sống và làm việc, ý tưởng của anh Văn Anh mới hoàn thiện. Năm đó, lần đầu tiên anh mang sản phẩm sáng tạo của mình dự thi Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Đồng Nai và đạt giải Nhì. Sau này, sáng chế này cũng tham gia và đạt giải cao nhiều cuộc thi do Bộ Khoa học và Công nghệ, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... tổ chức.

Tuy nhiên, khi đưa vào ứng dụng thực tế, phục vụ nhu cầu sản xuất của bà con nông dân, sáng chế của anh Văn Anh bộc lộ nhiều hạn chế. Khi gieo, máy nhả hạt không đều nên khoảng cách các hàng không

Nông dân Đồng Nai với giải nhất cuộc thi “Sáng tạo trong tầm tay”

Vượt qua hơn 80 giải pháp của các tác giả đến từ các tỉnh, thành phố, sáng chế “Máy gieo hạt và bón phân phục vụ sản xuất nông nghiệp” của tác giả Nguyễn Văn Anh, ấp Bể Bạc, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ đã xuất sắc giành giải Nhất tại cuộc thi “Sáng tạo trong tầm tay” lĩnh vực nông nghiệp vùng Đông Nam bộ.



Máy gieo hạt và bón phân của anh Nguyễn Văn Anh.

đều nhau, hao giống. Đối với nông dân nước ngoài, những lỗi này là không đáng kể khi họ gieo trồng trên diện tích rộng lớn. Thế nhưng ở Việt Nam “tác đất” vẫn là “tác vàng” thế nên việc gieo hạt không đều ảnh hưởng đến năng suất và hoàn toàn không thuyết phục được người dân đến với sản phẩm. Anh Văn Anh tiếp tục bắt tay nghiên cứu để hoàn thiện sản phẩm. Và vui mừng cho biết khi đến với cuộc thi “Sáng tạo trong tầm tay” năm

2019, sản phẩm đã hoàn thiện, cho hạt đều, gieo được nhiều loại hạt và đặc biệt không dễ xảy ra tình trạng hao giống như trước nữa. Vui mừng hơn, sản phẩm hiện đã chuyển giao thành công 2 đơn đặt hàng (mỗi đơn hàng trên dưới 100 chiếc) cho nông dân trong vùng.

Anh Nguyễn Văn Anh cho biết, máy có cấu tạo khá đơn giản, bao gồm bộ phận tay lái, bánh xe, xích, bánh răng và các bộ phận chứa phân, chứa hạt, dụng cụ điều



NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG



Sáng chế “máy gieo hạt và bón phân phục vụ sản xuất nông nghiệp” của anh Nguyễn Văn Anh đạt giải Nhất cuộc thi “sáng tạo trong tâm tay”

chính khẩu độ phù hợp với kích thước các loại hạt cần gieo, lưỡi đánh luống. Bộ phận bánh răng của xích được thiết kế làm nhiều kích cỡ khác nhau phù hợp với độ thưa, dày trong quá trình gieo hạt. Khi tra hạt (hoặc phân) vào khay chứa và cho xe di chuyển, khẩu độ của bộ phận tra hạt đóng mở nhịp nhàng khiến cho hạt (hoặc phân) rơi đều xuống dưới. Cấu tạo và cơ chế hoạt động của máy đơn giản vậy nên, thoạt nhìn những khách hàng của anh Văn Anh đều có suy nghĩ có thể “ăn cắp” ý tưởng để gia công một chiếc tương tự. Thế nhưng, kể cả khi được anh Văn Anh hướng dẫn kỹ càng, đo vẽ kích thước chuẩn từng chi tiết, ráp vào với nhau máy vẫn hoạt động lỗi, hạt dễ văng ra ngoài khi rơi xuống, tốc độ rơi không đều nhau hoặc nhiều vị trí cần gieo sẽ không có hạt, vì theo anh Văn Anh “Các chi tiết cần được gia công khéo léo, chỉ cần một mùi hàn thực hiện chệnh sẽ khiến cho máy hoạt động không theo chuẩn”.

Hiện tại, máy gieo hạt và bón phân hỗ trợ sản xuất của anh Văn Anh cơ bản đã hoàn thiện, hoạt động ổn định với công suất gieo hạt từ 4-5 sào/ngày (đối với những loại hạt được gieo có kích thước vừa như đậu nành, đậu phộng, bắp...) và 3-3,5 sào/ngày (đối với các loại hạt có kích thước nhỏ hơn như: vừng, rau dền, rau muống, đậu xanh...). Một hạn chế mà anh Văn Anh nhận thấy trong sáng chế của mình hiện nay là nếu gia công hoàn toàn bằng vật liệu kim loại chống rỉ như Inox 304 thì chi phí và giá thành phải nâng lên gấp nhiều lần, do vậy, để máy có độ bền với thời gian, cần thay các chi tiết máy từ kim loại sang vật liệu nhựa. Tuy nhiên, sản xuất các chi tiết máy bằng nhựa thì chi phí đầu tư ban đầu cần bỏ ra rất lớn, ít nhất phải ứng dụng được công nghệ in 3D cho việc chế tác khuôn mẫu. Mong muốn của anh là có thể tiếp cận được với nguồn vốn hỗ trợ nhà nước hoặc các tổ chức tín dụng khác với lãi suất ưu đãi tốt nhất để có thể sản xuất máy theo dây chuyền hiện đại, hàng loạt, khi đó sản phẩm đến tay người nông dân sẽ có giá tốt nhất (dưới 2 triệu đồng).

Thu Hương

Giải pháp “Hệ thống phun thuốc đa năng sử dụng năng lượng mặt trời” của nhóm học sinh Trương Văn Khang, Nguyễn Thanh Duy, trường THCS Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, không chỉ giúp giảm lượng điện năng tiêu thụ mà còn giảm bớt lượng thuốc bảo vệ thực vật phát tán ra môi trường. Đây là giải pháp đạt giải Nhì cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Đồng Nai năm 2019.

Sản phẩm Hệ thống phun thuốc đa năng sử dụng năng lượng mặt trời có cấu tạo gồm: máy bơm 12VDC, tấm pin năng lượng mặt trời, bình ắc quy, mạch sạc cho ắc quy, bộ điều chỉnh tốc độ máy bơm, cần phun thuốc và ống dẫn.

Tấm pin mặt trời có nhiệm vụ biến đổi quang năng thành điện năng thông qua mạch sạc nạp điện cho ắc quy. Nguồn điện từ ắc quy cung cấp trực tiếp đến máy bơm 12VDC thông qua giắc cắm nguồn, cung cấp nguồn điện cho máy bơm hoạt động, tạo ra áp lực nước lớn nhất khoảng 0.55Mpa. Chiều cao cột nước có thể đạt 5m, dùng để phun thuốc. Thông qua thiết bị dimmer, người sử dụng có thể điều chỉnh áp lực của bơm cho phù hợp với việc phun thuốc của mình. Bơm cũng có tính năng tự động tắt, mở thông qua role tăng áp hay còn gọi là công tắc áp lực. Khi phun thuốc có dòng nước chạy qua, máy bơm sẽ tự mở. Khi dừng phun thuốc không có dòng nước chạy qua, máy bơm sẽ tự tắt, giúp giảm lượng điện năng tiêu thụ và giảm lượng thuốc cần phun giúp tiết kiệm chi phí, giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật phát tán ra ngoài, gây ô nhiễm môi trường.

Em Trương Văn Khang chia sẻ, sản phẩm có giá thành thấp, dễ lắp đặt và di chuyển. Dung tích bình



NHỮNG Ý TƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG: **Sáng tạo nhỏ - ý nghĩa lớn**

Cùng với sự phát triển kinh tế và đô thị hóa, nhiều hệ lụy về môi trường làm ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống. Bằng kiến thức tiếp thu trong trường học và tự tìm hiểu thêm, cùng sự hướng dẫn của thầy cô giáo, nhiều em học sinh đã có những việc làm thiết thực để góp phần bảo vệ môi trường, điển hình là sáng tạo các sản phẩm, vật dụng trong đời sống thân thiện môi trường.



Than sinh học từ quả bàng khô dùng để trồng lan.

chứa thuốc linh hoạt, giúp nâng cao năng suất lao động. Ngoài ra, khi không sử dụng phun thuốc, sản phẩm có thể dùng phân điện năng tích trữ được vào sinh hoạt hàng ngày như chạy quạt 12V-15W (được khoảng 7 giờ), thắp sáng đèn Led 12V - 20W (khoảng 5 giờ), nghe radio... ở những vùng chưa có điện lưới.

Đối với nhóm học sinh trường THCS Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu gồm: Nguyễn Đỗ Bá Phát, Nguyễn Tấn Phát và Võ Thị Bích Trâm lại nảy sinh ý tưởng thực hiện “Mô hình trồng cây thủy sinh tạo ra dòng điện sinh học giảm ô nhiễm môi trường”. Giải pháp đã dùng cây dương xỉ để lọc nước, giảm ô nhiễm môi trường và sử dụng nước bẩn đã được lọc để

phục vụ cho người dân tưới cây nông nghiệp, đồng thời tận dụng nguồn nước bẩn có sẵn trong tự nhiên tạo ra nguồn điện sinh học dùng để thắp sáng.

Hay nhóm học sinh Hoàng Tuấn Khoa, Hoàng Thu Hoài (trường Tiểu học Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú) lại có ý tưởng làm than sinh học từ quả bàng. Cụ thể, nhóm đã thu gom những quả bàng khô rồi tận dụng những vỏ hộp sữa bằng thiếc đã qua sử dụng bỏ quả bàng vào, đục 1 lỗ thông khí trên nắp hộp. Sau đó lần lượt xếp các lon vào lò theo thứ tự: 1 lớp lon đựng quả bàng khô rồi đến 1 lớp trấu và tiến hành nung. Sau 3-5 tiếng thì thu được than. Số than này sử dụng để trồng lan. Ưu điểm của than sinh học từ quả bàng là than dễ dàng hấp thu chất dinh

dưỡng, kích thước vừa phải rất phù hợp với chậu trồng hoa lan và có tính thẩm mỹ cao.

Ông Vy Văn Vũ, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh cho biết, năm nay, lĩnh vực môi trường thu hút sự tham gia của nhiều học sinh với 34 giải pháp tham gia ở lĩnh vực “Sản phẩm thân thiện với môi trường” và 53 giải pháp tham gia ở lĩnh vực “Các giải pháp khoa học kỹ thuật ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế”. Các em đã biết sử dụng những hiểu biết của mình đưa khoa học công nghệ áp dụng trong cuộc sống để tạo ra những sản phẩm thân thiện với môi trường, dùng cho học tập, phục vụ cuộc sống.

Ngọc Lan



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẴN XUẤT GIỚI

Theo lãnh đạo UBND xã, để có được sự đồng thuận cao trong các tầng lớp Nhân dân trong quá trình triển khai các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, trước khi đưa mục tiêu nào vào thực hiện, trường các ấp đều tổ chức họp dân thống nhất nội dung, phương thức tiến hành như: làm đường, làm điện hạ thế, xây dựng nhà văn hóa ấp, lập bộ thu, lấy ý kiến thống nhất của Nhân dân về mức đóng của từng hộ, mức miễn giảm cho các hộ nghèo, khó khăn... Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, Nhân dân trên địa bàn xã tích cực, chủ động đóng góp kinh phí, hiến đất, cây trồng, công trình xây dựng trên đất để làm các tuyến đường giao thông nông thôn, công trình công cộng.

Đến nay, toàn xã có 57 tuyến đường nhựa, bê tông với chiều dài 51,2km, nâng tỷ lệ đường giao thông nông thôn được bê tông, rải nhựa trên địa bàn xã đạt 87,8%, kinh phí Nhân dân đóng góp là trên 20 tỷ đồng; vận động Nhân dân đóng góp trên 700 triệu đồng cùng nguồn kinh phí của tỉnh, huyện

Xã Lâm San:

Huy động sức dân cùng xây dựng nông thôn mới

Với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng” xã Lâm San (huyện Cẩm Mỹ) đã phát huy tối đa vai trò chủ thể của Nhân dân trong việc cùng các cấp chính quyền xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, đạt nhiều kết quả nổi bật, thu nhập bình quân đầu người đạt hơn 60 triệu đồng/người/năm.

xây dựng mới 6 nhà văn hóa ấp;

Riêng phong trào “sáng - xanh - sạch - đẹp”, UBND xã đã huy động cán bộ công chức và các đoàn thể tổ chức ra quân hàng tháng cùng Nhân dân dọn dẹp vệ sinh, trồng, chăm sóc cây, hoa cảnh; Tiêu biểu như vận động Nhân dân đóng góp trên 215 triệu đồng, cùng với ngân sách xã mua trên 7.000 cây xanh, hoa cảnh các loại trồng dọc 15km tuyến đường của xã; vận động các hộ dân khu vực trung tâm tự mua và trồng hoa trước mỗi nhà, tạo cảnh quan sáng, xanh hai bên đường; giao các đoàn thể, mỗi chi

bộ phụ trách từng tuyến đường cụ thể, tạo phong trào thi đua trong việc xây dựng nông thôn mới.

Tổ chức tốt hoạt động sản xuất, góp phần nâng cao thu nhập người dân trên địa bàn. Việc ứng dụng công nghệ cao đã mang lại hiệu quả tăng năng suất rõ rệt cho các loại cây trồng đã khuyến khích Nhân dân mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đến nay toàn xã có trên 15ha diện tích trồng tiêu áp dụng hệ thống tưới tiết kiệm của Israel và trên 1.500ha áp dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm. Ngoài ra, xã cũng triển khai chương trình sản



Một tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp ở xã Lâm San (huyện Cẩm Mỹ).



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI



Người dân trên địa bàn xã Lâm Sơn tham gia công tác dân vận, làm đường giao thông nông thôn.

xuất tiêu theo chuẩn Global GAP trên diện tích 12ha, bước đầu cho hiệu quả tương đối tốt.

Nổi bật như Dự án cánh đồng lớn xã Lâm Sơn do Hợp tác xã (HTX) nông nghiệp Lâm Sơn thực hiện thu hút 721 hộ dân tham gia với tổng diện tích tiêu là 887ha. Đặc biệt, với việc thu mua, xuất khẩu tiêu của HTX nông nghiệp Lâm Sơn vào thị trường châu Âu đã tác động đến ý thức canh tác, chăm sóc nhằm đảm bảo yêu cầu của khách hàng, từ đó nông dân nâng cao ý thức sản xuất, dần chuyển đổi từ cách làm truyền thống sang cách làm nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch để nâng cao thu nhập cho gia đình, góp phần tạo mối liên kết trong sản xuất - tiêu thụ.

Năm 2017, xã Lâm Sơn được công nhận đạt tiêu chuẩn xã nông thôn mới. Hiện nay, bên cạnh việc tiếp tục duy trì những thành quả đạt được, xã tiến hành thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao bằng cách thí điểm triển khai thực hiện khu dân cư kiểu mẫu tại ấp 3 và ấp 4 (giai đoạn 2018-2020), sau đó rút kinh nghiệm triển khai đồng loạt các khu dân cư còn lại trên địa bàn xã.

Đỗ Quyền

TIẾP TỤC NÂNG CAO HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ NÔNG THÔN MỚI

Vừa qua, Hội Văn học - nghệ thuật (VHNT) Đồng Nai đã phối hợp với Văn phòng Điều phối chương trình nông thôn mới tỉnh tổ chức lễ tổng kết 10 năm phối hợp tuyên truyền chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai (2009-2019) và bế mạc trại sáng tác VHNT xây dựng nông thôn mới năm 2019. Nhiều kết quả đạt được trong công tác phối hợp tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới trong 10 năm qua, đặc biệt, qua các tác phẩm nghệ thuật từ âm nhạc, hội họa, văn học...bức tranh về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện lên tươi mới, đa sắc màu và đầy sức sống.

Tham gia các trại sáng tác, đội ngũ văn nghệ sĩ đã được đi thực tế sáng tác tại các huyện và thành phố trong tỉnh để tiếp xúc với những cảnh đời, người nông dân Đồng Nai, tìm hiểu rất nhiều mô hình sản xuất, những điển hình tiên tiến, những thuận lợi, khó khăn như: huyện Xuân Lộc - huyện nông thôn mới đầu tiên của tỉnh Đồng Nai và cả nước, Nông trường cao su Đồng Nai - “điểm sáng” về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, đến với các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất nông nghiệp... qua đó lấy cảm hứng cho những tác phẩm nghệ thuật có chất lượng. Từ các trại sáng tác, đã có nhiều mô hình mới, cách làm hay, tấm gương tiêu biểu ở các vùng quê nông thôn Đồng Nai được giới thiệu, lan tỏa trong cộng đồng, đóng góp không nhỏ trong việc tuyên truyền, vận động toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới.

Theo báo cáo của Hội VHNT, trong 10 năm phối hợp tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, Hội VHNT tỉnh đã tổ chức 9 trại sáng tác, 1 cuộc thi, xuất bản 8 tuyển tập và 2 CD. Có 410 lượt tác giả tham dự trại và dự các cuộc thi với hơn 1.300 tác phẩm, trong đó, văn xuôi có 133 tác phẩm, thơ 46 tác phẩm, nhạc 53 tác phẩm, sân khấu 14 tác



Tác phẩm “Lục bình xuất khẩu” của tác giả Lâm Côn.



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI



Trình bày tác phẩm âm nhạc “Tình quê” của nhạc sĩ Đoàn Quang Trung.

phẩm, mỹ thuật 794 tác phẩm, ảnh nghệ thuật 794 tác phẩm. Từ thành quả đạt được, Hội VHNT tỉnh đã phối hợp cùng Văn phòng Điều phối in 8 quyển sách là tuyển tập các tác phẩm đạt chất lượng làm tài liệu tuyên truyền, tổ chức nhiều cuộc triển lãm ảnh và mỹ thuật tại thành phố Biên Hòa và các địa phương trong tỉnh, tổ chức các chương trình giao lưu giới thiệu tác giả và tác phẩm; thực hiện nhiều đĩa audio, video ca khúc và các chương trình truyền hình... Cũng từ các trại sáng tác nông thôn mới, văn nghệ sĩ Đồng Nai đã nói nhíp cầu gắn gũi với bà con nông dân các địa phương trong tỉnh. Hiện Đồng Nai đã về đích trong xây dựng nông thôn mới với 100% xã, huyện, thành phố được công nhận, và 31 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Năm 2019, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 51,59 triệu đồng/người/năm, tăng gấp 3-4 lần so với 10 năm trước, ngành nông nghiệp chuyên dịch theo đúng định hướng hiện đại hóa và bền vững, những thành quả tiêu biểu ấy được phản



Tác phẩm “Bội thu” của tác giả Phạm Ngọc Hiến

ánh chân thực trong mỗi tác phẩm nghệ thuật, hội họa, âm nhạc, thơ ca...

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, NSND Giang Mạnh Hà, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh cho biết, trong thời gian tới, đặc biệt là từ năm 2020, Hội tiếp tục tổ chức các trại sáng tác đề tài nông thôn mới nhưng sẽ thay đổi nhiều về nội dung và hình thức; tổ chức trại dài ngày hơn, mức đầu tư lớn hơn, đồng thời, ngoài hoạt động xây dựng nông thôn mới trên địa bàn

tỉnh, trại cũng sẽ tổ chức đi thực tế, tiếp cận cách làm nông thôn mới ở các tỉnh lân cận. Từ đó, học tập, trao đổi giải pháp tối ưu nhất để văn nghệ sĩ có thêm những sáng tạo mới.

Tại lễ tổng kết, các văn nghệ sĩ đã biểu diễn những tác phẩm tiêu biểu từ các trại sáng tác về đề tài xây dựng nông thôn mới trong 10 năm qua. Hội VH-NT trưng bày hơn 50 tác phẩm hội họa, ảnh nghệ thuật phản ánh tiến trình, sự đổi mới của nông thôn mới Đồng Nai.

Thu Hà

**MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIÒI****Xã Nam Cát Tiên:**

Phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới

Là cửa ngõ của Vườn quốc gia Cát Tiên, được thiên nhiên ưu đãi với nhiều danh thắng, lại có hệ động thực vật phong phú, những đặc điểm này đã tạo lợi thế rất lớn trong việc phát triển du lịch cộng đồng ở xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú. Nhờ thiên nhiên ưu đãi, hệ thống hạ tầng giao thông hoàn thiện từ Chương trình xây dựng nông thôn mới, xã Nam Cát Tiên đang là điểm đến hấp dẫn của nhiều du khách.

Không chỉ có địa hình đồi núi đa dạng, khí hậu thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển, xã Nam Cát Tiên còn là nơi giao thoa văn hóa khi có 7 dân tộc anh em cùng sinh sống. Đây là cơ sở để hình thành và phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại địa phương. Trên thực tế 5 năm trở lại đây, loại hình phát triển du lịch cộng đồng đã và đang được phát triển mạnh tại Nam Cát Tiên, thu hút du khách

trong và ngoài nước đến tham quan, khám phá.

Chị Nicolai Klepackova, du khách Cộng hòa Séc chia sẻ: “Trước khi đến với Nam Cát Tiên mình cũng đã tìm hiểu thông tin qua mạng, song khám phá thực tế mới thấy vùng đất này rất thú vị, có sức cuốn hút. Đặc biệt là thiên nhiên còn nguyên sơ, người dân bản địa vô cùng hiếu khách”.

Tham gia chuyến du lịch cộng

đồng, khám phá rừng Cát Tiên hùng vĩ, một du khách người Đức chia sẻ: “Đây là lần đầu tiên tôi đến Việt Nam nhưng tôi rất thích. Thiên nhiên ở đây còn khá hoang dã, được hòa mình vào thiên nhiên, tham gia nhiều trò chơi và có nhiều hoạt động thú vị. Chắc chắn khi có cơ hội tôi sẽ quay lại vùng đất này”.

Ông Trương Công Vũng, Giám đốc Công ty TNHH MTV Tre Xanh



Du khách thăm quan, khám phá rừng Nam Cát Tiên.



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẴN XUẤT GIỚI



Du khách trải nghiệm Vườn Quốc Gia Cát Tiên.

Nam Cát Tiên (xã Nam Cát Tiên) cho biết, hiện nay một số mô hình du lịch như: đi xuồng tham quan dọc sông Đồng Nai, cưỡi xe trâu, các tour xe đạp, trekking rừng, liên kết việc tham quan Vườn quốc gia Cát Tiên với tìm hiểu tập quán, cuộc sống thường nhật của người dân địa phương... ngày càng được nhiều du khách quan tâm, nhất là du khách nước ngoài. Trong tổng số 4.000 ngàn khách lưu trú tại khu du lịch Tre Xanh mỗi năm, có đến 75% là du khách nước ngoài. Nếu biết khai thác tốt lợi thế, tiềm năng sẽ góp phần giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

Hiện riêng trên địa bàn xã Nam Cát tiên đã có 3 khu du lịch lớn và khoảng 10 điểm lưu trú vừa và nhỏ phục vụ nhu cầu của khách du lịch. Những nơi như thế này đã góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho hàng trăm lao động tại địa phương.

Tuy là xã vùng sâu vùng xa, song nhờ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nên hệ thống hạ tầng giao thông của xã Nam Cát Tiên được đầu tư khá hoàn thiện. Đây là địa phương dẫn đầu huyện Tân Phú về tiêu chí giao thông khi đạt 100% các chỉ tiêu về đường trục xã, trục thôn xóm, đường ngõ xóm và trục chính nội đồng được nhựa nóng, bê tông và cứng hóa đạt 100%. Đặc biệt, xã thực hiện khá tốt phong trào “sáng - xanh - sạch - đẹp” các tuyến đường giao thông trên địa bàn, tạo điều kiện cho khách di chuyển, tham quan các địa điểm du lịch.

Ông Trần Văn Duy, Phó chủ tịch UBND xã Nam Cát Tiên cho biết, để thực hiện phong trào sáng - xanh - sạch - đẹp các tuyến đường, chính quyền xã đã giao cụ thể từng tuyến đường cho các đoàn thể quản lý và phụ trách việc dọn dẹp, vệ sinh, chăm sóc hoa và cây cảnh dọc các tuyến đường. Hàng tháng còn định kỳ phát động ngày chủ nhật xanh nhằm huy động các đoàn thể và người dân dọn dẹp, vệ sinh các tuyến đường. Từ đó đã làm thay đổi rõ rệt diện mạo nông thôn nơi đây, góp phần “núi chân” du khách mỗi khi có dịp ghé thăm vùng đất này.

Lê Minh

Huy động nguồn lực xây dựng NTM

Phong trào thi đua xây dựng NTM đã mang lại nhiều kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào kết quả xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn của xã An Phước. Nhờ làm tốt công tác dân vận, nhân dân trên địa bàn đã tích cực hiến đất, đóng góp công lao động và tiền mặt để làm đường giao thông và các công trình phúc lợi xã hội khác.

Riêng về xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn, toàn xã đã thực hiện 150 tuyến, với tổng chiều dài trên 29km, kinh phí trên 30 tỷ đồng. Theo lãnh đạo địa phương, quá trình thực hiện xây dựng NTM, địa phương đã không để xảy ra nợ đọng trong xây dựng cơ bản.

“Từ chương trình xây dựng NTM, đời sống nhân dân từng bước thay đổi, tạo xung lực và diện mạo mới cho khu vực nông thôn. Qua đó tạo thuận lợi trong việc huy động sự tham gia đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho xây dựng NTM, góp phần nâng cao vai trò chủ thể của người dân trong thực hiện xây dựng NTM”, ông Bùi Đình Duy, Bí thư Đảng ủy, Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng NTM xã An Phước chia sẻ.

Có được kết quả trên là nhờ địa phương biết phát huy tối đa nội lực trên địa bàn xã, lồng ghép với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, vận động các thành phần kinh tế và cộng đồng dân cư chung tay xây dựng NTM.

Tạo sự lan tỏa trong các tầng lớp nhân dân

Từ đợt cao điểm phát động phong trào chung tay xây dựng NTM trên địa bàn, đến nay đã tạo ra sức lan tỏa trong mỗi tầng lớp



Xã An Phước:

PHẦN ĐẦU ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TRONG NĂM 2019

Trở thành xã đầu tiên của huyện Long Thành đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) vào năm 2013, ngay sau đó, chính quyền và các tầng lớp nhân dân xã An Phước lại tiếp tục chung tay xây dựng quê hương với mục tiêu đạt chuẩn NTM nâng cao trong năm 2019, hướng đến xây dựng NTM kiểu mẫu.



Phong trào xây dựng đường giao thông nông thôn “sáng-xanh-sạch-đẹp” được người dân nhiệt tình hưởng ứng.

nhân dân. Người dân hiểu sâu hơn về xây dựng NTM và tự nguyện đóng góp xây dựng NTM, theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân trực tiếp thụ hưởng”.

Bên cạnh việc coi trọng sản xuất, nâng cao thu nhập thì việc xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an ninh trật tự ngày càng tốt hơn để NTM phát triển bền vững được địa phương đặc biệt chú trọng; qua đó giải quyết thiết thực về hạ tầng nông thôn, tạo chuyển biến về cảnh quan và vệ sinh môi trường nông thôn.

Ông Nguyễn Tường Thu, Trưởng khu Bàu Cá, xã An Phước

cho biết, các đường giao thông trục thôn xóm được xây dựng theo hướng sáng - xanh - sạch - đẹp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đi lại, vận chuyển nông sản hàng hóa. Người dân cũng đã tự tay cải tạo cảnh quan và bảo vệ môi trường khu vực sinh sống bằng nhiều hành động thiết thực, cụ thể.

Để chung tay xây dựng NTM, các đoàn thể trong xã, nhất là hội phụ nữ đã tham gia một cách chủ động và tích cực. Nổi bật là các phong trào “Sạch bếp - sạch nhà - sạch đường phố”; hay phong trào: “Nói không với việc sử dụng túi nilon”, hay “Nói không với bạo lực gia đình” nhằm hướng đến phát triển mô hình NTM văn



“Đặc sản” dâu da xã An Phước nổi tiếng khắp vùng.

minh, giàu đẹp. Gắn phát triển hài hòa nông thôn với đô thị sao cho đời sống của người dân được phát triển, giàu bản sắc văn hóa.

“Thực hiện phong trào khu dân cư kiểu mẫu gắn với bảo vệ môi trường, người dân đã ý thức được việc bỏ rác đúng nơi quy định và hạn chế sử dụng túi nilon, tích cực phân loại rác tại nguồn”, bà Nguyễn Thị Hoàng Hà, Chi hội trưởng phụ nữ ấp 6, xã An Phước nói.

Theo UBND xã, đến nay xã An Phước đã cơ bản đạt 19/19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí NTM nâng cao và địa phương cũng được huyện chọn xây dựng xã NTM kiểu mẫu.

Đặng Dũng



TÌNH TRẠNG KHÁNG THUỐC CHỐNG VI TRÙNG Ở VẬT NUÔI ĐANG TĂNG MẠNH

Thế giới đang chứng kiến sự tăng trưởng kinh tế chưa từng có tiền lệ ở các nước có thu nhập trung bình và thấp. Ngày càng nhiều người ở Ấn Độ, Trung Quốc, châu Mỹ Latin và châu Phi trở nên sung túc hơn và điều này được phản ánh trong mức tiêu thụ các sản phẩm thịt và sữa.

Để đáp ứng nhu cầu tăng, ngành chăn nuôi đã được đẩy mạnh cùng với đó là tăng sự lệ thuộc vào việc sử dụng các loại thuốc chống vi trùng. Nông dân sử dụng thuốc chống vi trùng để điều trị và ngăn ngừa lây nhiễm cho động vật nuôi nhốt trong điều kiện đông đúc nhưng các loại thuốc đó còn được sử dụng để kích thích tăng trọng và tăng lợi nhuận.

Việc sử dụng bừa bãi và quá mức thuốc chống vi trùng đã dẫn tới những hệ lụy nghiêm trọng: tỉ lệ vi khuẩn kháng thuốc chống vi trùng đang tăng nhanh trên toàn thế giới. Thuốc đang mất dần hiệu nghiệm, với hậu quả trầm trọng đối với sức khỏe động vật và nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe con người.

Theo một nghiên cứu mới, các khu vực có tỉ lệ kháng thuốc chống vi trùng cao ở động vật là đông bắc Trung Quốc, đông bắc Ấn Độ, nam Brazil, Iran và Thổ Nhĩ Kỳ. Ở các nước này, vi khuẩn sinh ra trong thức ăn phổ



biến như *Salmonella*, *E. coli*, *Campylobacter* và *Staphylococcus* giờ đây đã kháng với rất nhiều loại thuốc không chỉ được sử dụng trên động vật mà còn cả trên y học con người. Một phát hiện quan trọng từ nghiên cứu là cho đến nay có rất ít đốm nóng kháng thuốc xuất hiện ở châu Phi, ngoại trừ Nigeria và các vùng xung quanh thành phố Johannesburg.

Tỉ lệ kháng thuốc cao nhất liên quan đến các loại thuốc chống vi trùng được sử dụng phổ biến nhất trên động vật như như *tetracyclines*, *sulphonamides*, *penicillins* và *quinolones*. Ở một số khu vực, các hợp chất này gần như hoàn toàn mất hiệu lực điều trị lây nhiễm.

Các nhà nghiên cứu đã áp dụng một chỉ số mới để theo dõi sự tiến hóa sức đề kháng với nhiều loại thuốc: tỉ lệ thuốc được thử nghiệm ở mỗi khu vực có tỉ lệ kháng cao hơn 50%. Trên phạm vi toàn cầu, chỉ số này tăng gần 3 lần đối với

heo và gà trong 20 năm qua. Hiện tại, 1/3 số thuốc thất bại ở 50% lượt điều trị ở gà và 1/4 số thuốc đó thất bại ở 50% lượt điều trị ở heo.

Cũng có mối quan ngại đặc biệt rằng tình trạng kháng thuốc chống vi trùng đang gia tăng ở các nước đang phát triển và các nước mới nổi vì đây là nơi nhu cầu tiêu thụ

thịt tăng trưởng nhanh nhất trong khi việc tiếp cận với các loại thuốc thú y phân lớn vẫn chưa được kiểm soát.

Trong nghiên cứu mới, các nhà nghiên cứu đã thu thập hàng ngàn sách báo cũng nhưng báo cáo thú y chưa được công bố từ khắp nơi trên thế giới. Nhóm nghiên cứu đã sử dụng cơ sở dữ liệu này để tạo ra các bản đồ về kháng thuốc chống vi trùng. Họ cũng đã tạo ra một nền tảng mở *resistancebank.org* để chia sẻ kết quả của mình và thu thập thêm dữ liệu về kháng thuốc ở vật nuôi.

Khi mà sản xuất thịt tiếp tục tăng, nền tảng web này có thể giúp nhắm vào các biện pháp can thiệp chống kháng thuốc chống vi trùng và hỗ trợ chuyển dịch sang các phương pháp chăn nuôi bền vững hơn ở các nước thu nhập trung bình và thấp cùng với sự hỗ trợ của nước phát triển.

LH (Science Daily)

Tổng biên tập: ThS. Nguyễn Thị Hoàng - Giám đốc Sở KH&CN

Thư ký: ThS. Nguyễn Văn Viện - Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN

Biên tập: ThS. Trần Thị Dung - CN. Phạm Thị Hương Sen - ThS. Nguyễn Thị Lê

Điện thoại: (0251) 8820085/3822297 - Fax: (0251) 3949938/3825585

Email: docisti@dost-dongnai.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 19/GP.STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông Đồng Nai cấp ngày 20/12/2018

In 7.150 cuốn khổ: 19x27 cm tại Công ty TNHH MTV In Công nghiệp